TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NA HANG** **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **08/**2025/HS-ST
Ngày 18 - 4 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NA HANG, TỈNH TUYÊN QUANG

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lương Hữu San
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đức Nhâm
Ông Tô Minh Hoan

- Thư ký phiên toà: Bà Bùi Thị Hồng Phúc – Thư ký viên Tòa án nhân dân huyện Na Hang.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Na Hang tham gia phiên toà*:** Bà Nguyễn Phương Thảo - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 17, 18 tháng 4 năm 2025, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang, xét xử sơ thẩm công khai theo hình thức số hóa vụ án hình sự thụ lý số 07/2025/TLST-HS, ngày 13/3/2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07/2025/QĐXXST-HS, ngày 28/3/2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 02/2025/HSST - QĐ, ngày 10/4/2025 đối với bị cáo:

Hoàng Văn L, sinh ngày 15/8/1994 tại huyện H, tỉnh Tuyên Quang.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn X, xã Y, huyện H, tỉnh Tuyên Quang. Nơi tạm trú: Tổ dân phố 7, thị trấn N, huyện N, tỉnh Tuyên Quang; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông: Hoàng Đức Th, sinh năm 1960 và bà Đồng Minh T, sinh năm 1962; vợ: Ma Thị L, sinh năm 1996; con: có 02 con, lớn sinh năm 2017, nhỏ sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: Không.

Chức vụ Đảng, chính quyền, đoàn thể: Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam, hiện đã bị kỷ luật bằng hình thức Khai trừ theo Quyết định số 136 – QĐ/UBKTHU, ngày 04/4/2025 của Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy Na H, tỉnh Tuyên Quang.

Chức vụ, cấp bậc (*trước khi thực hiện hành vi phạm tội*): Thượng úy Công an nhân nhân. Đã bị tước danh hiệu Công an nhân dân theo Quyết định số 491/QĐ – CAT – TCCB, ngày 22/01/2025 của Giám đốc Công an tỉnh Tuyên Quang.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện tại ngoại (có mặt).

- *Bị hại:* Ông Vũ Văn D, sinh năm 1963; trú tại: Tổ dân phố 5, thị trấn N, huyện N, tỉnh Tuyên Quang (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Chị Vũ Ngọc L, sinh năm 1992; địa

chỉ: Tổ dân phố 5, thị trấn N, huyện N, tỉnh Tuyên Quang (*là con đẻ của bị hại Vũ Văn D*) (có mặt).

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:* Ông Chúc Anh T, sinh năm 1985; địa chỉ: Tổ dân phố 5, thị trấn N, huyện N, tỉnh Tuyên Quang (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hoàng Văn L nguyên cán bộ Công an xã P, huyện N, tỉnh Tuyên Quang. Khoảng 09 giờ ngày 27/6/2024, L điều khiển xe ô tô nhãn hiệu KIA Cerato, màu sơn trắng, biển kiểm soát 22A-175.32 (xe đăng ký chủ sở hữu Chúc Anh T) trên xe có ông Chúc Anh T là Trưởng Công an xã P ngồi ở ghế phụ di chuyển từ Trụ sở Công an xã P đi đến thị trấn N, huyện N, tỉnh Tuyên Quang (L đã được cấp Giấy phép lái xe ô tô hạng B2). Khoảng 09 giờ 30 phút, khi đi đến Km100+650 đường Quốc lộ 279, thuộc thôn Nà Lạ, xã Sơn Phú, huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang, là đoạn đường trải nhựa cong cua sang trái và dốc lên, phần đường bên trái thấp cao lên về phía phần đường bên phải, L điều khiển xe ô tô đi với tốc độ khoảng 50 km/giờ đã không giảm tốc độ, lấn sang phần đường bên trái thì phát hiện xe mô tô biển kiểm soát 22N1-094.76, nhãn hiệu HONDA Wave RSX FI, màu sơn xanh, đen, do ông Vũ Văn D, sinh năm 1963, trú tại tổ dân phố 5, thị trấn N, huyện N, tỉnh Tuyên Quang, phía sau chở một chiếc tủ lạnh nhãn hiệu AQUA LEMARI ES, đựng trong bìa hộp trên giá đèo hàng bằng kim loại điều khiển đi ngược chiều hướng thị trấn N đi xã Sơn Phú ở khoảng cách 03 đến 04 mét. Do khoảng cách gần L không kịp xử lý dẫn đến phần đầu bên trái phía dưới đèn pha trái xe ô tô biển kiểm soát 22A-175.32 do L điều khiển đã va chạm vào phần đầu xe mô tô biển kiểm soát 22N1-094.76 do ông D điều khiển. Sau va chạm ông D ngã ra khỏi xe mô tô, va đập đầu vào kính chắn gió bên trái phía trước của xe ô tô biển kiểm soát 22A-175.32 gây thương tích, xe mô tô bị hất đổ quay ngược lại đổ trượt trên mặt đường về hướng thị trấn N. L điều khiển xe đánh lái sang bên phải khoảng 02m đến 03m và dừng đỗ lại trên làn đường phải. Sau đó, L cùng ông Chúc Anh T đưa ông D đi cấp cứu tại Trung tâm Y tế huyện Na Hang. Do thương tích nặng nên ông D phải đi điều trị ở các cơ sở y tế gồm: Bệnh viện đa khoa tỉnh Tuyên Quang, Bệnh viện hữu nghị Việt Đức và Bệnh viện bệnh Nhiệt đới Trung ương cơ sở 2. Đến ngày 01/9/2024, ông D chết tại nhà riêng. Ngày 15/9/2024, bà Vũ Ngọc L là con gái ông Vũ Văn D có đơn gửi đến Thanh tra Công an tỉnh Tuyên Quang đề nghị giải quyết vụ việc tai nạn giao thông nêu trên. Đến ngày 01/10/2024, Công an huyện N nhận được đơn đề nghị của bà Vũ Ngọc L do Thanh tra Công an tỉnh Tuyên Quang chuyển đến và chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N ngày 17/10/2024 tiến hành xác minh theo quy định.

Ngày 27/6/2024, tiến hành kiểm tra nồng độ cồn đối với Hoàng Văn L, kết quả: 0,000 miligam/ 1 lít khí thở/ 100 mililit máu (không có cồn).

Tại Biên bản khám nghiệm hiện trường hồi 10 giờ 30 phút ngày 27/6/2024 tại thôn Nà Lạ, xã Sơn Phú, huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang do Công an huyện Na Hang tiến hành khám nghiệm theo hướng thị trấn N đi xã Sơn Phú ghi nhận:

Đoạn đường nơi xảy ra tai nạn giao thông có mặt đường trải nhựa, dốc xuống và cong cua sang phải theo hướng khám nghiệm. Mặt đường rộng trung bình 6,8m, giữa đường có vạch kẻ đường màu vàng đứt đoạn, còn rõ nét (vạch 1.1) chia đường thành hai phần, phần đường bên phải rộng 3,35m, bên trái rộng 3,45m. Đường cao ở bên trái, thấp về phía bên phải, bên phải đường là lề đường rộng 0,5m tiếp đến là rãnh thoát nước rộng 1,3m, sâu 0,5m, tiếp đến là ta luy dương. Bên trái đường là lề đường rộng 0,7m tiếp đến là rãnh thoát nước rộng 1,2m. Số đo được đo vuông góc đến mép đường phải (mép đường chuẩn). Vật chuẩn là cột điện ký hiếu "25 Lô 371A14.0" trên ta luy dương bên trái đường, vật chuẩn cách mép đường chuẩn 16,2m.

- Vị trí số (1) là xe mô tô biển kiểm soát 22N1-094.76, nhãn hiệu HONDA Wave RSX FI, màu sơn xanh, đen đổ nghiêng bên phải nằm trên phần đường bên phải, đầu xe quay hướng khám nghiệm, chếch chéo sang trái, đuôi xe quay ngược hướng khám nghiệm. Từ trục sau bên trái của xe đến mép đường chuẩn và vật chuẩn lần lượt là 1,82m và 18,65m, từ trục trước bên trái của xe đến mép đường chuẩn và vật chuẩn là 2,43m và 17,6m. Từ trục trước bên trái và trục sau bên trái đến tim đường là 1,05m và 1,65m.

- Vị trí số (2) là xe ô tô biển kiểm soát 22A-175.32, nhãn hiệu KIA Cerato, màu sơn trắng đỗ trên làn đường bên trái, đầu xe quay ngược hướng khám nghiệm, đuôi xe quay hướng khám nghiệm. Từ trục trước bên trái và trục sau bên trái đến mép đường chuẩn là 3,4m và 4,0m, từ trục trước bên phải và trục sau bên phải của xe đến vật chuẩn là 14,25m và 12,7m, từ trục trước bên trái xe mô tô đến trục trước bên trái xe ô tô là 2,8m.

- Vị trí (3) vùng dấu vết màu nâu đỏ dạng loang chưa khô trên mặt đường bên phải có kích thước (1,3 x 0,3)m. Trên vùng có một mũ bảo hiểm màu đen bám dính dấu vết màu nâu đỏ, xung quanh có các mảnh bông, gạc, giấy vệ sinh. Từ tâm vùng 3 đến mép đường chuẩn và vật chuẩn là 1,1m và 16,8m, từ tâm vùng 3 đến trục trước bên phải xe mô tô là 3,2m.

- Vị trí (4) vùng dấu vết màu nâu đỏ dạng loang chưa khô trên mặt đường bên phải có kích thước (2,5 x 0,85)m. Từ tâm vùng 4 đến mép đường chuẩn vật chuẩn là 1,38m và 16,6m. Từ tâm vùng 4 đến trục trước bên phải xe mô tô là 4,25m.

- Vị trí (5) là một thùng bìa cát tông đựng một chiếc tủ lạnh nằm trên lề đường phải, một đầu tại mép đường phải, một đầu phía trên rãnh nước bên phải, thùng bìa có kích thước (1,5 x 0,63 x 0,58)m, trên thùng bìa có nhiều vết rách. Từ tâm vị trí số 5 đến trục trước bên phải xe mô tô tại vị trí số 1 là 5,62m. Từ tâm vị trí số 5 đến vị trí số 4 là 0,9m. Từ tâm vị trí số 5 đến vật chuẩn là 17,1m.

- Vị trí (6) vùng cày xước mặt đường trên phần đường bên phải, kích thước (4,5 x 0,6)m, chiều hướng ngược hướng khám nghiệm, kết thúc tại phần đầu xe mô tô. Từ tâm vết 6 đến mép đường chuẩn là 2,4m, đến tim đường là 0,6m, đến vật chuẩn là 14,7m. Từ tâm đầu vết 6 đến trục trước bên trái xe mô tô vị trí số 1 là 4,95m, từ tâm đầu vết 6 đến tâm vùng dấu vết 4 là 1,1m.

Mở rộng hiện trường theo hướng khám nghiệm cách vị trí số 1 là 50m phát hiện tại lề đường phải có biển cảnh báo nguy hiểm "nhiều khúc ngoặt liên tiếp, ngoặt đầu tiên hướng bên phải" (biển W.202).

Tại Biên bản dựng lại hiện trường do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Na Hang lập hồi 14 giờ 00 phút ngày 03/12/2024, tại Km 100+650 Quốc lộ 279, thuộc thôn Nà Lạ, xã Sơn Phú, huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang, kết quả:

- Vị trí số (1) là vị trí xe mô tô biển kiểm soát 22N1-094.76 kết quả dựng lại hiện trường phù hợp với kết quả khám nghiệm hiện trường;

- Vị trí số (2) là vị trí xe ô tô biển kiểm soát 22A-175.32, về số đo trục sau bên trái đến mép đường chuẩn là 3,4 mét (lệch với số đo tại biên bản khám nghiệm hiện trường trục sau bên trái được đo đến mép rãnh thoát nước là 4,0m) nhưng vị trí các trục của xe ô tô phù hợp với vị trí xác định tại biên bản khám nghiệm hiện trường;

- Vị trí số (3) là vùng vết cày xước mặt đường có chiều hướng ngược hướng khám nghiệm, kết thúc tại trục trước xe mô tô biển kiểm soát 22N1-094.76, phù hợp với kết quả khám nghiệm hiện trường;

- Vị trí số (4) là thùng bìa đựng chiếc tủ lạnh, kết quả dựng lại hiện trường phù hợp với kết quả khám nghiệm hiện trường.

Ngoài ra, căn cứ bản ảnh hiện trường có dấu vết dầu máy loang trên mặt đường của xe mô tô biển kiểm soát 22N1-094.76 chưa được thể hiện trong biên bản khám nghiệm, tại biên bản dựng lại hiện trường xác định tại vị trí (ký hiệu vị trí số 5). Tâm đầu vị trí số (5) cách vật chuẩn 13,8m, cách mép đường chuẩn 2,65m, cách tim dường 0,8m. Vị trí số (5) có chiều hướng ngược hướng khám nghiệm, từ tâm đầu vết (5) ngược hướng khám nghiệm 2,25m là tâm vùng vết cày xước tại vị trí số (3) và kết thúc tại vị trí đầu máy của xe mô tô biển kiểm soát 22N1-094.76 tại vị trí số (1). Căn cứ kết quả dựng lại hiện trường, xác định vị trí va chạm đầu tiên trên hiện trường giữa xe ô tô biển kiểm soát 22A-175.32 và xe mô tô biển kiểm soát 22N1-094.46 tại phía trước điểm đầu vị trí xác định vùng vết dầu loang trên mặt đường tại vị trí số (5), nằm trên phần đường bên phải cách tim đường 0,8m (phần đường của xe mô tô biển kiểm soát 22N1-094.76 theo hướng thị trấn N đi xã Sơn Phú) là phù hợp.

Tại biên bản khám phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông hồi 12 giờ 15 phút ngày 27/6/2024 tại thôn Nà Lạ, xã Sơn Phú đã ghi nhận đặc điểm xe ô tô biển kiểm soát 22A-175.32 và ghi nhận đầy đủ các dấu vết để lại trên phương tiện:

Cản trước bị gẫy tại vị trí tiếp giáp cụm đèn phía trước bên trái và lưới tản nhiệt, bung bật khỏi vị trí ban đầu, để lộ chi tiết máy bên trong; Ốp chắn bánh xe phía trước bên trái bung bật khỏi vị trí ban đầu; Nắp ca pô vị trí phía trên lưới tản nhiệt bị xước mất sơn, có vết móp, biến dạng, chiều hướng từ trước ra sau, vỏ xe tại vị trí này bám dính tạp chất màu nâu đỏ; Kính chắn gió phía trước có vùng vỡ, bám dính tạp chất màu nâu đỏ tại vị trí góc phía dưới bên trái. Phần thân xe và đuôi xe không có dấu vết liên quan.

Tại biên bản khám phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông hồi 08 giờ 30 phút ngày 28/6/2024 tại Công an huyện Na Hang đã ghi nhận đặc điểm xe mô tô biển kiểm soát 22N1-094.76 và ghi nhận đầy đủ các dấu vết để lại trên phương tiện:

+ Đầu xe: phần khung đầu xe bị cong, biến dạng từ sau ra trước từ trái qua phải; ốp đầu xe khu vực bảng điều khiển bung bật, rời khỏi vị trí ban đầu, có nhiều dấu vết nứt, vỡ, biến dạng; gương chiếu hậu bên phải mất một phần gáo gương, giá gương bị xô về phía trước, gương chiếu hậu bên trái lệch khỏi vị trí ban đầu theo chiều hướng từ sau ra trước, từ trái qua phải; Cánh yếm trái nứt, vỡ, mất một phần, bung bật khỏi vị trí ban đầu, cánh yếm phải bung bật khỏi vị trí ban đầu, vỡ, mất một phần, để lộ chi tiết bên trong; Càng xe phía trước cong vênh biến dạng từ trước ra sau, bị vỡ mất một phần, để lộ chi tiết bên trong; Cụm đèn xe bên trái phía trước bung bật khỏi vị trí ban đầu, cụm đèn bên phải phía trước bên phải nứt, vỡ, bung khỏi vị trí bàn đầu; ốp yếm trung tâm vỡ, mất một phần; bưởng máy của xe phía trước có vùng nứt, vỡ, mất chi tiết, để lộ chi tiết máy bên trong.

+ Phần thân xe có gắn một giá đèo hàng bằng kim loại, các vị trí gắn với khung xe bị bung rời. Ngoài ra, thân xe và đuôi xe không có dấu vết liên quan.

Tại kết luận giám định tử thi qua hồ sơ số 64/KLTTHS-PYQG, ngày 10/12/2024 của Viện pháp y Quốc gia đối với giám định nguyên nhân chết của ông Vũ Văn D, kết luận: Qua nghiên cứu hồ sơ bệnh án và tài liệu được cung cấp nhận định nguyên nhân dẫn đến tử vong của ông Vũ Văn D: Suy hô hấp do viêm phổi, suy kiệt hậu quả điều trị đa chấn thương nặng do tai nạn giao thông không hồi phục sau chấn thương.

Tại kết luận giám định số 1586/KL-KTHS, ngày 02/01/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang đối với giám định kỹ thuật số và điện tử, kết luận: Không tìm thấy dữ liệu hình ảnh, video liên quan đến nội dung vụ việc tai nạn giao thông xảy ra ngày 27/6/2024 trong thẻ nhớ mẫu cần giám định.

Công văn số 810 ngày 27/11/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang gửi Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Na Hang về việc từ chối giám định đối với Quyết định trưng cầu giám định số 521 ngày 19/11/2024 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Na Hang, lý do: Đối tượng giám định không đảm bảo phục vụ cho hoạt động giám định (phương tiện giám định đã sửa chữa).

Tại kết luận định giá tài sản số 23/KLGĐ-HĐĐGTSTTHS, ngày 03/12/2024, của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Na Hang, kết luận: Tài sản định giá là các loại phụ tùng, thiết bị thay thế mua mới và chi phí dịch vụ (công sửa chữa xe ô tô) của xe ô tô biển kiểm soát 22A-175.32, nhãn hiệu KIA Crerato, màu sơn trắng, số khung RNYYE41A6GC081231, số máy G4FGGH624290, xe cũ đã qua sử dụng. Xe do tai nạn giao thông xảy ra ngày 27/6/2024, tại km 100+650 đường Quốc lộ 279, thuộc thôn Nà Lạ, xã Sơn Phú, huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang. Xác định được có tổng giá trị là 6.762.842đ *(Sáu triệu bảy trăm sáu mươi hai nghìn tám trăm bốn mươi hai đồng).*

Tại kết luận định giá tài sản số 25/KLGĐ-HĐĐGTSTTHS, ngày 05/12/2024, của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Na Hang, kết luận: Tài sản định giá là các loại phụ tùng, thiết bị thay thế mua mới và chi phí dịch vụ (công sửa chữa xe mô tô) đối với xe mô tô biển kiểm soát 22N1-094.76, nhãn hiệu HONDA WAVE RSX FI, màu sơn xanh, đen, số

khung RLHJA3859PY218890, số máy JA52E0564243, xe cũ đã qua sử dụng. Xe do tai nạn giao thông xảy ra ngày 27/6/2024, tại km 100+650 đường Quốc lộ 279, thuộc thôn Nà Lạ, xã Sơn Phú, huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang. Xác định được có tổng giá trị là 4.095.500đ *(Bốn triệu không trăm chín mươi lăm nghìn năm trăm đồng).*

Tại bản Cáo trạng số 07/CT-VKSNH, ngày 12/3/2025, Viện kiểm sát nhân dân huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang đã truy tố bị cáo Hoàng Văn L về tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Hoàng Văn L theo tội danh, điều luật đã nêu trong Bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn L phạm tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"*.

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều, 38, 65 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Hoàng Văn L từ 01 (*Một*) năm 06 (*Sáu*) tháng đến 01 (*Một*) năm 09 (*Chín*) tháng tù cho hưởng án treo, thử thách từ 03 (*Ba*) năm đến 03 (*Ba*) năm 06 (*Sáu*) tháng. Giao bị cáo Hoàng Văn L cho UBND cấp xã nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về trách nhiệm dân sự: Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự; các Điều 357, 468, 584, 585, 586, 591 Bộ luật Dân sự, ghi nhận sự thỏa thuận bồi thường dân sự giữa bị cáo Hoàng Văn L, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Chúc Anh T và đại diện bị hại chị Vũ Ngọc L: Buộc bị cáo Hoàng Văn L và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Chúc Anh T có nghĩa vụ liên đới bồi thường thiệt hại do tính mạng bị xâm phạm cho bị hại Vũ Văn D (do chị Vũ Ngọc L là người đại diện nhận bồi thường) tổng số tiền 328.000.0000đ (*Ba trăm hai mươi tám triệu đồng*) và chi phí sửa chữa chiếc xe máy biển kiểm soát 22N1-094.76 bị hư hỏng sau tai nạn là 4.000.000đ (*Bốn triệu đồng*), tổng cộng là 332.000.000đ (*Ba trăm ba mươi hai triệu đồng*). Trong đó, chia ra bị cáo Hoàng Văn L có nghĩa vụ bồi thường 168.000.000đ (*Một trăm sáu mươi tám triệu đồng*), ông Chúc Anh T có nghĩa vụ bồi thường 164.000.000đ (*Một trăm sáu mươi tư triệu đồng*). Bị cáo Hoàng Văn L đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 100.000.000đ (*Một trăm triệu đồng*), ông Chúc Anh T đã bồi thường cho gia đình bị hại đủ số tiền 164.000.000đ (*Một trăm sáu mươi tư triệu đồng*). Buộc bị cáo Hoàng Văn L có nghĩa vụ bồi thường tiếp cho đại diện bị hại số tiền còn lại là 68.000.000đ (*Sáu mươi tám triệu đồng*).

- Về vật chứng: Kiểm sát viên đề nghị HĐXX áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 48 Bộ luật Hình sự, trả lại cho bị cáo Hoàng Văn L 01 Giấy phép lái xe hạng B2, số 22001294 mang tên Hoàng Văn L do Công an tỉnh Tuyên Quang cấp ngày 17/01/2020, có giá trị đến ngày 17/01/2025.

Ngoài ra Kiểm sát viên còn đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo Hoàng Văn L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch. Đồng thời tuyên quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo Hoàng Văn L thừa nhận vào sáng ngày 27/6/2024 bị cáo được ông Chúc Anh T là Trưởng công an xã P, huyện N giao cho điều khiển xe ô tô nhãn hiệu KIA Crerato, biển kiểm soát 22A-175.32 thuộc quyền sở hữu của ông Chúc Anh T, chở ông T ngồi ở ghế lái phụ đi từ trụ sở Công an xã P ra Công an huyện Na Hang để công tác. Khi đi đến đoạn đường Km 100+650 Quốc lộ 279, thuộc thôn Nà Lạ, xã Sơn Phú, huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang là đoạn đường trải nhựa cong cua sang trái và dốc lên, phần đường bên trái thấp cao lên về phía phần đường bên phải, bị cáo đã không giảm tốc độ, điều khiển xe ô tô đi không đúng phần đường, lấn sang phần đường bên trái dẫn đến xảy ra va chạm với xe mô tô biển kiểm soát 22N1-094.76 do ông Vũ Văn D điều khiển đi ngược chiều. Hậu quả, ông D bị thương nặng phải đi cấp cứu, điều trị tại các cơ sở y tế, đến ngày 01/9/2024 ông D chết. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nên sau khi tai nạn xảy ra bị cáo đã thỏa thuận dân sự và bồi thường một phần cho gia đình người bị hại để khắc phục hậu quả. Lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được cải tạo tại địa phương để bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm của mình đã gây ra.

Người đại diện hợp pháp của người bị hại chị Vũ Ngọc L trình bày: Chị là con gái ruột của ông Vũ Văn D. Ngày 27/6/2024, bị cáo Hoàng Văn L có hành vi điều khiển xe ô tô đi lấn sang phần đường bên trái va chạm với xe mô tô biển kiểm soát 22N1-094.76 do bố chị điều khiển đi ngược chiều, gây nên tai nạn khiến bố chị bị thương tích nặng phải đi điều trị tại nhiều cơ sở y tế, đến ngày 01/9/2024 bố chị đã chết. Sau đó, chị làm đơn đến Giám đốc và Thanh tra Công an tỉnh Tuyên Quang yêu cầu xử lý trách nhiệm người điều khiển xe ô tô gây nên tai nạn cho bố chị. Quá trình điều tra, bị cáo L đã bồi thường cho gia đình chị số tiền 10.000.000đ (*Mười triệu đồng*). Tại phiên tòa, chị yêu cầu Hội đồng xét xử ghi nhận thỏa thuận bồi thường dân sự giữa chị, bị cáo Hoàng Văn L và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Chúc Anh T, cụ thể như sau: Bị cáo Hoàng Văn L và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Chúc Anh T phải có nghĩa vụ liên đới bồi thường tiếp thiệt hại do tính mạng bị xâm hại của bố chị là 328.000.000đ (*Ba trăm hai mươi tám triệu đồng*) và chi phí sửa chữa chiếc xe máy biển kiểm soát 22N1-094.76 bị hư hỏng do tai nạn là 4.000.000đ (*Bốn triệu đồng*), tổng cộng là 332.000.000đ (*Ba trăm ba mươi hai triệu đồng*). Trong đó, chia ra bị cáo Hoàng Văn L có nghĩa vụ bồi thường 168.000.000đ (*Một trăm sáu mươi tám triệu đồng*), ông Chúc Anh T có nghĩa vụ bồi thường 164.000.000đ (*Một trăm sáu mươi tư triệu đồng*). Bị cáo Hoàng Văn L đã bồi thường cho gia đình chị số tiền 100.000.000đ (*Một trăm triệu đồng*), ông Chúc Anh T đã bồi thường cho gia đình chị đủ số tiền 164.000.000đ (*Một trăm sáu mươi tư triệu đồng*). Chị yêu cầu bị cáo Hoàng Văn L có nghĩa vụ bồi thường tiếp số tiền 68.000.000đ (*Sáu mươi tám triệu đồng*. Về hành vi của bị cáo Hoàng Văn L, với tư cách là người đại diện hợp pháp của bị hại chị đề nghị Hội đồng xét xử xử lý theo quy định của pháp luật.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Chúc Anh T trình bày: Ngày 27/6/2024, ông đã giao chiếc xe ô tô nhãn hiệu KIA Crerato, biển kiểm soát 22A-175.32 thuộc quyền sở hữu của ông cho bị cáo Hoàng Văn L điều khiển. Khi điều khiển xe ô tô đến đoạn đường Km 100+650 Quốc lộ 279, thuộc thôn Nà Lạ, xã Sơn

Phú, huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang bị cáo Hoàng Văn L đã vi phạm luật Giao thông đường bộ dẫn đến gây tai nạn giao thông khiến cho ông Vũ Văn D bị thương nặng phải đưa đi chữa trị tại nhiều cơ sở y tế, đến ngày 01/9/2024 ông Vũ Văn D đã chết. Ông xác định mặc dù mình không trực tiếp điều khiển xe gây nên tai nạn khiến ông Dũng bị chết nhưng với tư cách là chủ sở hữu của xe ô tô nên ông vẫn phải có nghĩa vụ liên đới bồi thường cho gia đình bị hại. Ông nhất trí bồi thường số tiền 164.000.000đ (*Một trăm sáu mươi tư triệu đồng*) theo yêu cầu của đại diện hợp pháp của người bị hại và không yêu cầu bị cáo Hoàng Văn L phải hoàn trả cho ông số tiền trên. Ông cũng không yêu cầu bị cáo Hoàng Văn L phải bồi thường 6.762.842đ *(Sáu triệu bảy trăm sáu mươi hai nghìn tám trăm bốn mươi hai đồng)* tiền mua phụ tùng, thiết bị thay thế mua mới và chi phí dịch vụ (công sửa chữa xe ô tô) xe ô tô biển kiểm soát số 22A-175.32 bị hư hỏng do tai nạn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung của vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về việc xem xét hành vi của bị cáo:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Hoàng Văn L đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung mà bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Na Hang đã truy tố đối với bị cáo. Ngoài lời khai nhận của bị cáo, hành vi phạm tội của bị cáo Hoàng Văn L còn được chứng minh bằng Biên bản khám nghiệm hiện trường, Biên bản khám nghiệm phương tiện, kết quả dựng lại hiện trường, vật chứng tạm giữ, các kết luận giám định và toàn bộ các tài liệu chứng cứ khác trong hồ sơ, do đó có đủ cơ sở xác định:

Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 27/6/2024, tại Km 100+650 đường Quốc lộ 279, thuộc thôn Nà Lạ, xã Sơn Phú, huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang, Hoàng Văn L (có giấy phép lái xe theo quy định) đã có hành vi điều khiển xe ô tô biển số 22A-175.32 đi không đúng phần đường, không giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn khi tránh xe đi ngược chiều, điều khiển phương tiện ở đoạn đường quanh co, đèo dốc (vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ và quy định tại các khoản 3, khoản 8 Điều 5 Thông tư 31/2019/TT-BGTVT, ngày 29/8/2019 của Bộ Giao thông vận tải*)* dẫn đến xảy ra va chạm với xe mô tô biển số 22N1-094.76 do ông Vũ Văn D sinh năm 1963, trú tại tổ dân phố 5, thị trấn N, huyện N, tỉnh Tuyên Quang điều khiển đi ngược chiều. Hậu quả, ông D bị thương nặng, phải đi điều trị tại các cơ sở y tế, đến ngày 01/9/2024 ông D chết.

Khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ quy định: "*1. Người tham gia giao thông phải đi bên phải theo chiều đi của mình, đi đúng làn đường, phần đường quy định và phải chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ...".*

Điều 5 Thông tư 31/2019/TT-BGTVT, ngày 29/8/2019 của Bộ Giao thông vận tải quy định về các trường hợp phải giảm tốc độ: "...3. *Qua nơi đường bộ giao nhau cùng mức; nơi đường bộ giao nhau cùng mức với đường sắt; đường vòng; đường có địa hình quanh co, đèo dốc; đoạn đường có mặt đường hẹp, không êm thuận;..... 8. Tránh xe chạy ngược chiều hoặc khi cho xe chạy sau vượt; khi có tín hiệu xin đường, tín hiệu khẩn cấp của xe đi phía trước....".*

Hành vi của bị cáo Hoàng Văn L đã phạm vào tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"*, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Hành vi của bị cáo đã vi phạm pháp luật hình sự, xâm phạm vào quy định của Nhà nước về an toàn giao thông đường bộ, làm ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của giao thông đường bộ, trực tiếp xâm hại đến tính mạng, sức khoẻ, tài sản của người khác. Do vậy cần phải có mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để răn đe, giáo dục đối với bị cáo, đồng thời phòng ngừa tội phạm chung.

[2] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi phạm tội đã thỏa thuận và bồi thường một phần thiệt hại cho gia đình người bị hại để khắc phục hậu quả; quá trình công tác có nhiều thành tích được Giám đốc Công an tỉnh Tuyên Quang và Chủ tịch UBND huyện Na Hang tặng Giấy khen; người bị hại cũng có một phần lỗi. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cần áp dụng đối với bị cáo để quyết định mức án cho phù hợp.

Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo phạm tội lần đầu với lỗi vô ý; có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; có nơi cư trú ổn định, rõ ràng; trước khi phạm tội luôn chấp hành tốt chính sách, pháp luật của Nhà nước, thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của công dân ở nơi cư trú và có khả năng tự cải tạo nên không thiết cần buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù, mà cho bị cáo được hưởng án treo, cải tạo tại địa phương cũng không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Ngoài ra, do bị cáo phạm tội với lỗi vô ý, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

[3] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử:

Quá trình điều tra, truy tố các Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm do luật định. Cơ quan điều tra đã tiến hành điều tra, giải quyết vụ án đúng theo trình tự, thủ tục được thể hiện thông qua việc ghi chép, lập biên bản các hoạt động tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại phiên tòa, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ, thực hiện việc xét hỏi, tranh tụng đúng quy định tại các Điều 289, 306, 315, 320, 321, 322 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[4] Về vật chứng:

Quá trình điều tra cơ quan Điều tra đã trả lại 01 xe ô tô nhãn hiệu KIA Cerato, màu sơn trắng, biển kiểm soát 22A-175.32; 01 thẻ nhớ và các giấy tờ liên quan cho chủ sở hữu hợp pháp là ông Chúc Anh T; trả lại 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE RSX FI, biển kiểm soát 22N1-094.76, 01 tủ lạnh và các giấy tờ liên quan cho đại diện hợp pháp của bị hại Vũ Văn D là chị Vũ Ngọc L nên Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

Đối với 01 Giấy phép lái xe hạng B2, số 22001294 mang tên Hoàng Văn L do Công an tỉnh Tuyên Quang cấp ngày 17/01/2020, có giá trị đến ngày 17/01/2025 mà cơ quan Điều tra đã thu giữ, Hội đồng xét xử thấy rằng đây là Giấy phép lái xe của bị cáo Hoàng Văn L được cơ quan có thẩm quyền cấp, là giấy tờ hợp pháp, không liên quan đến tội phạm nên cần trả lại cho bị cáo.

[5] Về phần dân sự:

Quá trình điều tra, bị cáo Hoàng Văn L đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 10.000.000đ. Tại phiên tòa, đại diện hợp pháp của bị hại, chị Vũ Ngọc L và bị cáo Hoàng Văn L, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Chúc Anh T đã thỏa thuận bồi thường dân sự, theo đó: Bị cáo Hoàng Văn L và ông Chúc Anh T có nghĩa vụ liên đới bồi thường tiếp thiệt hại do tính mạng bị xâm phạm của ông Vũ Văn D là 328.000.000đ (*Ba trăm hai mươi tám triệu đồng*) và tiền chi phí sửa chữa chiếc xe mô tô biển kiểm soát 22N1-094.76 là 4.000.000đ (*Bốn triệu đồng*), tổng số tiền yêu cầu bồi thường là 332.000.000đ (*Ba trăm ba mươi hai triệu đồng*). Trong đó, chia ra bị cáo Hoàng Văn L có nghĩa vụ bồi thường 168.000.000đ (*Một trăm sáu mươi tám triệu đồng*), ông Chúc Anh T có nghĩa vụ bồi thường 164.000.000đ (*Một trăm sáu mươi tư triệu đồng*). Bị cáo Hoàng Văn L đã bồi thường cho đại diện bị hại số tiền 100.000.000đ (*Một trăm triệu đồng*), người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Chúc Anh T đã bồi thường cho đại diện bị hại đủ số tiền 164.000.000đ (*Một trăm sáu mươi tư triệu đồng*). Bị cáo Hoàng Văn L có nghĩa vụ bồi thường tiếp số tiền 68.000.000đ (*Sáu mươi tám triệu đồng*). Bị cáo Hoàng Văn L không phải hoàn trả lại số tiền 164.000.000đ (*Một trăm sáu mươi tư triệu đồng*) ông Chúc Anh T đã bồi thường cho người bị hại. Xét thấy, thỏa thuận bồi thường dân sự giữa bị cáo Hoàng Văn L, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Chúc Anh T và đại diện hợp pháp của người bị hại tại phiên tòa là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội nên Hội đồng xét xử ghi nhận sự thỏa thuận của các bên.

[6] Về án phí và quyền kháng cáo bản án:

Bị cáo Hoàng Văn L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch đối với số tiền còn phải bồi thường. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Chúc Anh T không phải nộp án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch do đã thực hiện xong nghĩa vụ bồi thường. Bị cáo và những người tham gia tố tụng được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[7] Các vấn đề khác: Đối với ông Vũ Văn D có hành vi điều khiển xe mô tô 22N1-094.76 chở hàng hóa trên xe vượt quá giới hạn quy định, vi phạm quy định tại điểm k khoản 3 Điều 6 Văn bản hợp nhất Nghị định số 03/VBHN-BGTVT ngày 14/01/2022 của Bộ Giao thông vận tải quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ và đường sắt, do ông D đã chết nên không đề cập xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

* Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự:

- Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn L phạm tội: "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*".

1. Về hình phạt:

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều 38, 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Hoàng Văn L 01 (*Một*) năm 06 (*Sáu*) tháng tù cho hưởng án treo, thử thách 03 (*Ba*) năm. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (18/4/2025).

Giao bị cáo Hoàng Văn L cho Uỷ ban nhân dân thị trấn N, huyện N, tỉnh Tuyên Quang nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách nếu bị cáo thực hiện hành vi phạm tội mới thì buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Trong thời gian thử thách của án treo nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự từ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về dân sự:

Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự; các Điều 357, 468, 584, 585, 586, 591 Bộ luật Dân sự, ghi nhận sự thỏa thuận bồi thường dân sự giữa bị cáo Hoàng Văn L, đại diện hợp pháp của bị hại chị Vũ Ngọc L và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Chúc Anh T: Bị cáo Hoàng Văn L và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Chúc Anh T có nghĩa vụ liên đới bồi thường thiệt hại do tính mạng bị xâm phạm của ông Vũ Văn D là 328.000.000đ (*Ba trăm hai mươi tám triệu đồng*) và tiền chi phí sửa chữa chiếc xe mô tô biển kiểm soát 22N1-094.76 bị hư hỏng do tai nạn là 4.000.000đ (*Bốn triệu đồng*), tổng số 332.000.000đ (*Ba trăm ba mươi hai triệu đồng*). Trong đó, chia ra: Bị cáo Hoàng Văn L có nghĩa vụ bồi thường 168.000.000đ (*Một trăm sáu mươi tám triệu đồng*), đã bồi thường cho đại diện bị hại số tiền 100.000.000đ (*Một trăm triệu đồng*). Bị cáo Hoàng Văn L có nghĩa vụ bồi thường tiếp cho bị hại (do chị Vũ Ngọc L làm đại diện) số tiền 68.000.000đ (*Sáu mươi tám triệu đồng*); ông Chúc Anh T có nghĩa vụ bồi thường 164.000.000đ (*Một trăm sáu mươi tư triệu đồng*), đã bồi thường cho đại diện bị hại đủ số tiền 164.000.000đ (Một trăm sáu mươi tư triệu đồng). Bị cáo Hoàng Văn L không phải thực hiện nghĩa vụ bồi hoàn cho ông Chúc Anh T số tiền 164.000.000đ (*Một trăm sáu mươi tư triệu đồng*) ông Tuấn đã bồi thường cho đại diện bị hại.

Khoản tiền bồi thường còn lại phải thi hành kể từ khi người được thi hành án chị Vũ Ngọc L có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị cáo Hoàng Văn L chậm thi hành thì hàng tháng còn phải chịu thêm khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 48 Bộ luật Hình sự:

Trả lại cho bị cáo Hoàng Văn L 01 Giấy phép lái xe hạng B2, số 22001294 mang tên Hoàng Văn L do Công an tỉnh Tuyên Quang cấp ngày 17/01/2020, có giá trị đến ngày 17/01/2025 (hiện đang lưu trong hồ sơ vụ án).

4. Về án phí và quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 136, 331 và 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

- Bị cáo Hoàng Văn L phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm và 3.400.000đ (*Ba triệu bốn trăm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch. Tổng cộng, bị cáo Hoàng Văn L phải nộp 3.600.000đ (*Ba triệu sáu trăm nghìn đồng*) tiền án phí.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Chúc Anh T không phải nộp án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

- Bị cáo, đại diện hợp pháp của người bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (*Mười lăm*) ngày kể từ ngày tuyên án.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Chúc Anh T được quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 (*Mười lăm*) ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Na Hang;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Tuyên Quang;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Tuyên Quang;
- Chi cục T.H.A dân sự huyện Na Hang;
- UBND thị trấn N;
- UBKT Huyện ủy Na Hang;
- Bị cáo;
- Đại diện bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Sở Tư pháp Tuyên Quang;
- Lưu HSVA, HSTHAHS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lương Hữu San